INTERNAL ENABLEMENT

FULL CASE STUDY | 3PL / LOGISTICS PROVIDER | SAGAWA | STM

Bản nội bộ cho CBD & MKT: số hóa điều phối xe tải và container, quản lý đội xe và billing cho vận hành Bắc - Nam với volume lớn, nhiều chủ hàng và tuyến giao hàng toàn quốc.

Mục đích sử dụng: Tài liệu giúp CBD, Sales và MKT nắm nhanh bối cảnh, bài toán, phạm vi giải pháp và bằng chứng kết quả của case Sagawa. Chỉ sử dụng dữ liệu có trong nguồn CBD; các chỉ số không có baseline hoặc chưa có cách đo được ghi rõ để tránh biến thành claim quá mức.

1. SNAPSHOT - AI, BÀI TOÁN GÌ, SMARTLOG GIẢI QUYẾT RA SAO

Sagawa vận hành bài toán 3PL với số lượng lớn chuyến xe tải và container tại cả miền Nam và miền Bắc, phục vụ nhiều chủ hàng và nhiều tuyến giao hàng toàn quốc. Trước Smartlog, đội điều phối khoảng 6 người quản lý chủ yếu bằng Excel; xe tải và container được điều phối theo luồng khác nhau, nhiều dữ liệu đội xe/tài xế/container/mooc và công thức billing phải xử lý thủ công. Smartlog STM được triển khai tập trung vào quản lý điều phối, đội xe và billing, đồng thời đưa vận hành miền Nam và miền Bắc về một hệ thống chung.

Khách hàng	Sagawa
Ngành	3PL / Logistics Provider
Quy mô vận hành	Miền Nam: T10 1.776 tải + 1.781 cont; T11 1.714 tải + 1.576 cont; T12 1.915 tải + 1.456 cont. Miền Bắc: T10 3.758 tải + 372 cont; T11 3.435 tải + 322 cont; T12 3.724 tải + 368 cont.
Đội ngũ & công cụ cũ	Khoảng 6 nhân sự điều phối tại miền Nam & miền Bắc; quản lý nhiều file Excel; billing thủ công; điều phối container và xe tải tách biệt.
Bài toán trọng tâm	Volume lớn, nhiều chủ hàng, tuyến toàn quốc; gom/chia đơn, phân tuyến, phân xe; quản lý đội xe - tài xế - container - mooc; billing phức tạp.
Giải pháp Smartlog	STM - trọng tâm quản lý điều phối, quản lý đội xe và billing tự động; tập trung vận hành miền Nam và miền Bắc trên một hệ thống.

2. CONTEXT - BỐI CẢNH VẬN HÀNH TRƯỚC SMARTLOG

Nguồn CBD cho thấy Sagawa xử lý đồng thời hai luồng vận tải chính là xe tải và container tại miền Nam và miền Bắc. Volume theo tháng ở cả hai miền lên tới hàng nghìn chuyến, trong khi đặc thù 3PL còn phải phục vụ nhiều chủ hàng với tuyến giao hàng đa dạng trên phạm vi toàn quốc.

Trước Smartlog, công việc điều phối và billing phụ thuộc nhiều vào Excel. Đội ngũ phải nhận đơn, gom đơn, chia đơn, phân tuyến và phân xe bằng nhiều thao tác thủ công; đồng thời theo dõi đội xe, tài xế, số container, số mooc và các công thức tính billing khách hàng. Việc điều phối container và xe tải được xử lý khác nhau, làm tăng độ phức tạp của vận hành.

3. CHALLENGE - 4 ĐIỂM NGHẼN CỐT LÕI

3.1. Volume lớn và nhiều chủ hàng làm tăng tải điều phối

Số lượng đơn/chuyến lớn, nhiều chủ hàng và nhiều tuyến giao toàn quốc khiến chuỗi thao tác từ nhận đơn → gom/chia đơn → phân tuyến → phân xe tiêu tốn nhiều thời gian.

© 2026 Smartlog Supply Chain Solutions Corp · Internal Enablement · Source: CBD Case Study Input - Sagawa

3.2. Xe tải và container vận hành theo các luồng khác nhau

Điều phối xe tải và container không được quản lý trên một flow thống nhất; việc sắp xếp dock và điều xe chưa chủ động, làm tăng độ phức tạp cho đội vận hành.

3.3. Dữ liệu đội xe và tài sản vận tải phân tán

Đội ngũ phải theo dõi đội xe, nhân viên tài xế, số container, số mooc và các thông tin liên quan trên nhiều file Excel thay vì một nền tảng tập trung.

3.4. Billing nhiều công thức nhưng làm thủ công

Nhiều công thức billing theo khách hàng được xử lý thủ công, làm tăng khối lượng thao tác và phụ thuộc vào file Excel.

4. SOLUTION - PHẠM VI SMARTLOG STM ĐƯỢC NGUỒN CBD XÁC NHẬN –

- Dispatch Management: tập trung bài toán nhận đơn, gom/chia đơn, phân tuyến và phân xe trên một nền tảng điều phối chung.
- Fleet Management: hỗ trợ quản lý đội xe và các đối tượng vận hành liên quan như tài xế, container và mooc trong cùng hệ thống.
- Billing Automation: nguồn CBD xác định billing tự động là một trọng tâm/kỳ vọng chính của dự án; file hiện tại chưa cung cấp KPI mức độ tự động hóa billing sau triển khai.
- North - South Centralization: vận hành miền Nam và miền Bắc được quản lý tập trung trên một hệ thống sau triển khai.

Lưu ý phạm vi: nguồn không liệt kê chi tiết module/tính năng STM đã nghiệm thu, vì vậy tài liệu không tự bổ sung các capability như GPS, mobile app, POD hoặc dashboard nếu không có căn cứ trực tiếp trong file CBD.

5. RESULTS / EVIDENCE - KẾT QUẢ VÀ BẰNG CHỨNG HIỆN CÓ –

Nguồn CBD ghi nhận một số kết quả vận hành đáng chú ý, nhưng một số chỉ số không có baseline hoặc chưa có phương pháp đo kèm theo. Vì vậy cần giữ đúng cách diễn đạt và không biến các dữ liệu định tính thành phần trăm hiệu quả mới.

Chỉ số / nội dung	Trước Smartlog	Sau triển khai Smartlog
Giao hàng đúng giờ, đúng địa điểm	Không có baseline để đối chiếu	Nguồn ghi nhận 100%
Nhân lực vận hành	Vận hành thủ công	Giảm 50% nhân lực so với vận hành thủ công
Phạm vi quản lý	Miền Nam và miền Bắc vận hành phân tán	Quản lý tập trung hai miền trên một hệ thống
Khiếu nại / phạt giao trễ	Không có số liệu nền	Nguồn ghi "giảm đáng kể", không có % xác nhận
Chi phí logistics / vận chuyển	Không có số liệu	Không đo lường được

6. INSIGHT NỘI BỘ & CHECKLIST TRƯỚC KHI PUBLIC –

- Case phù hợp với doanh nghiệp 3PL có volume lớn, nhiều chủ hàng, vận hành đồng thời xe tải và container, nhiều tuyến và billing phức tạp.
- Điểm nên nhấn mạnh: từ nhiều file Excel và luồng điều phối tách biệt sang quản lý tập trung điều phối - đội xe - billing trên một hệ thống STM.
- Chỉ số "100% giao đúng giờ, đúng địa điểm" không có baseline; cần xác nhận kỳ đo, phạm vi đơn/chuyến và phương pháp tính trước khi public như KPI chính thức.
- Claim "giảm 50% nhân lực" cần xác nhận headcount trước - sau, phạm vi bộ phận và thời kỳ đo nếu dùng externally.
- "Giảm đáng kể" khiếu nại/phạt giao trễ là qualitative claim; không quy đổi thành % nếu chưa có dữ liệu. Nguồn chưa có customer quote; cần xác nhận quyền sử dụng tên/logo trước khi public.

© 2026 Smartlog Supply Chain Solutions Corp · Internal Enablement · Source: CBD Case Study Input - Sagawa